

Án số: 84 /2018/HSST
Ngày: 30-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG - HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị My.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Hồng Hà ;
2. Ông Nguyễn Quang Miên;

- Thư ký phiên tòa: Vũ Thị Xuân, thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2018/TLST- HS ngày 19/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2018/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Thị L, sinh năm 1986; tại xã HN, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa; ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn 9, xã HN, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Phú Th và bà Lương Thị D (đều đã chết); chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/9/2018 đến ngày 23/9/2018 chuyển tạm giam tại trại Tạm giam Kim Chi Công an tỉnh Hải Dương, có mặt;

2. Vũ Đức N, sinh năm 1996; tại xã TH, huyện BG, tỉnh Hải Dương; ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn MC, xã TH, huyện BG, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức K và bà Vũ Thị C; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/9/2018 đến ngày 23/9/2018 chuyển tạm giam tại trại Tạm giam Kim Chi Công an tỉnh Hải Dương, có mặt;

Người làm chứng:

+Chị Hà Thị S, sinh năm 1991, vắng mặt.
Nơi cư trú: Thôn Đồi Mỏ, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

+Chị Nguyễn Thị S1, sinh năm 1995, vắng mặt.
Nơi cư trú: Thôn Nho Trong, xã Trí Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

+Anh Nguyễn Bá Th2, sinh năm 1974, vắng mặt.
Nơi cư trú: Thôn Phú Đa, xã Hồng Khê, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Đinh Công P, sinh năm 1996;
Nơi cư trú: Số 77B, đường An Ninh, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

+ Bà Lương Thị H, sinh năm 1964;
Nơi cư trú: Thôn Lê Xá, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1979, vắng mặt.
Nơi cư trú: Thôn Văn Thai, xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 12/2015, Hoàng Văn T, sinh năm 1979, ở thôn Văn Thai, xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương thuê lại nhà nghỉ Vạn Hoa của bà Lương Thị H, sinh năm 1964, ở thôn Lê Xá, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng để kinh doanh. Đến tháng 12/2017, T đổi tên thành nhà trọ Vạn Hoa và thuê Lê Thị L làm quản lý. Đầu tháng 9/2018, T thuê Vũ Đức N, sinh năm 1996 ở thôn My Cầu, xã Tân Hồng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Hà Thị S, sinh năm 1991, ở thôn Đồi Mỏ, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa và Nguyễn Thị S1, sinh năm 1995, ở thôn Nho Trong, xã Trí Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai làm nhân viên dọn dẹp phòng tại nhà trọ. Do muốn thu lời bất chính nên L đã bàn bạc và thống nhất với S và S1, nếu khách đến thuê phòng trọ có nhu cầu mua dâm thì L sẽ trực tiếp thu tiền của khách với số tiền 300.000đ/một người/một lần mua dâm, còn S và S1 sẽ bán dâm cho khách tại các phòng trọ. Số tiền thu được, L hưởng 100.000đ, nhân viên bán dâm hưởng 150.000đ, tiền phòng 50.000đ. T không biết L thống nhất với S và S1 việc mua bán dâm tại nhà trọ.

Tối ngày 14/9/2018, do L bị ốm nên đã giao cho Vũ Đức N quản lý nhà trọ. L dặn N, nếu khách đến thuê phòng có nhu cầu mua dâm thì N thu 300.000đ/người rồi xếp phòng và bảo S, S1 bán dâm cho khách thì N đồng ý.

Khoảng 00 giờ ngày 15/9/2018, Nguyễn Bá Th2, sinh năm 1974, ở thôn Phú Đa, xã Hồng Khê, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương và Đinh Công P, sinh năm 1996, ở số 77B, đường An Ninh, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương đến nhà trọ gặp N đặt vấn đề muốn mua dâm. N bảo P và Th2 phải trả số tiền 300.000đ/một người (bao gồm cả tiền phòng), P và Th2 đồng ý đưa cho N số tiền 600.000đ. Sau khi thỏa thuận xong, N bảo Th2 và P đi lên phòng 107 và phòng 108 trước, rồi vào phòng nhân viên bảo S và S1 lên bán dâm cho khách. Đến 00 giờ 30 phút cùng ngày, khi S đang bán dâm cho Th2 tại phòng 107; S1 đang bán dâm cho P tại phòng 108 thì bị Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại mỗi phòng 01 bao cao su đã qua sử dụng và số tiền 600.000đ do N giao nộp.

Tại bản cáo trạng số 84/ CT- VKS ngày 19/11/2018, Viện Kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Cẩm Giàng đã truy tố các bị cáo Lê Thị L và Vũ Đức N về tội " Chứa mại dâm" theo điểm d khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra. Các bị cáo đều xác định Viện kiểm sát truy tố các bị cáo tội : " Chứa mại dâm" theo điểm d khoản 2 Điều 327 là đúng, đều đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm như Quyết định truy tố và đề nghị:

* **Về hình phạt chính:** Tuyên bị cáo Lê Thị L và Vũ Đức N phạm tội Chứa mại dâm.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thị L từ 05 năm 03 tháng đến 5 năm 6 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 15/9/2018.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Đức N từ 05 năm đến 05 năm 03 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 15/9/2018.

***Về hình phạt bổ sung:** Không.

* **Về vật chứng:** Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 02 bao cao su đã qua sử dụng.

+ Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 600.000đ.

*** Về án phí:** Áp dụng: Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Lê Thị L và Vũ Đức N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, VKSND huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 00 giờ ngày 15/9/2018, tại nhà trọ Vạn Hoa thuộc thôn Lê Xá, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Lê Thị L giao cho Vũ Đức N quản lý nhà trọ và dặn N thu tiền của khách mua dâm 300.000đ/ phòng. N đã nhận tiền và xếp phòng cho Hà Thị S và Nguyễn Thị S bán dâm cho Nguyễn Bá Th2 và Đinh Công P tại phòng 107 và phòng 108 của nhà trọ nhằm thu lời bất chính. Đến 00 giờ 30 phút cùng ngày, khi S và Th2 đang thực hiện hành vi mua, bán dâm tại phòng 107; S1 và P đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng 108 thì bị bắt quả tang.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích nhằm vụ lợi nên đã cố ý để cho S và Th2 mua, bán dâm tại phòng 107; S1 và P mua, bán dâm tại phòng 108 trong nhà trọ thuộc quyền quản lý của mình, thu số tiền 600.000đồng của người mua dâm. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa mới. Các bị cáo chứa mại dâm 4 người. Do đó, xét về hành vi của Lê Thị L và Vũ Đức N đã đủ yếu tố cấu thành tội chứa mại dâm với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự. Vì vậy, VKSND huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm, đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. L được giao quyền quản lý nhà trọ là người khởi xướng hoạt động mại dâm; N là người trực tiếp thu tiền của người mua dâm, sắp xếp để cho những người mua, bán dâm thực hiện hành vi tại nhà trọ nên L giữ vai trò chính, N với vai trò là người thực hành.

[4].Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Các bị cáo đều không có tiền sự, tiền án.
- .Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hai bị cáo đều không có.
- .Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên bị cáo L và N được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo N có bố để được tặng thưởng kỷ niệm chương thanh niên xung phong nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5].Về hình phạt: Các bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, vì mục đích tư lợi cá nhân, vì vậy HĐXX cần nên một mức hình phạt nghiêm khắc, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung có hiệu quả. Bị cáo N có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo L.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng, hiện các bị cáo đang bị tạm giam nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7].Các vấn đề khác:

Ngày 16/9/2018, Công an tỉnh Hải Dương đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hành vi mua dâm của Nguyễn Bá Th2 và Đinh Công P. Ngày 30/10/2018, Công an huyện Cẩm Giàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bán dâm của Hà Thị S và Nguyễn Thị S1 là phù hợp pháp luật.

Bà Lương Thị H là người cho anh Hoàng Văn T thuê nhà trọ, bà H và anh T không biết việc L và N thực hiện hành vi chứa mại dâm tại nhà trọ nên không có căn cứ xử lý.

[8].Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 bao cao su đã qua sử dụng, không có giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

Số tiền 600.000đ là số tiền do hoạt động mại dâm mà có cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[9].Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 BLHS đối với Lê Thị L.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị L phạm tội “Chứa mại dâm”.

Xử phạt: Lê Thị L 05 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/9/2018.

Căn cứ: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 BLHS đối với bị cáo Vũ Đức N.

Tuyên bố bị cáo Vũ Đức N phạm tội “Chứa mại dâm”.

- Xử phạt: Vũ Đức N 05 năm 01 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/9/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 600.000đ đựng trong 01 bì niêm phong.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng đựng trong 02 bì thư được niêm phong.

Toàn bộ số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 21/11/2018.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Thị L và bị cáo Vũ Đức N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương.
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng;
- Các bị cáo;
- THADS huyện Cẩm Giàng;
- Lưu: hồ sơ, Văn phòng TAND huyện Cẩm Giàng.

THẨM PHÁN

Vũ Thị My